

UBND TP. ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG THCS NAM THANH

QUI HOẠCH TỔ CHUYÊN MÔN , TỔ VĂN PHÒNG

NĂM HỌC : 2025 - 2026

TT	HỌ VÀ TÊN	BIÊN CHẾ TỔ	TỔ KHỐI TRƯỞNG - KIỂM NHIỆM	Chuyên môn chính
I	TỔ TOÁN - TIN			
1	Phạm Thị Bầy	TỔ TOÁN - TIN	Tổ trưởng chỉ đạo chung;	Toán - Lí
2	Vũ Thị Thu Hằng		Tổ phó tổ CM	Toán - Lí
3	Trần Lê Thuỷ			Toán - Lí
4	Phạm Xuân Chung			Toán - Lí
5	Nguyễn Thị Thu Hà			Toán - Lí
6	Trần Thị Hằng			Toán - Tin
7	Vũ Anh Tuấn			Tin
8	Nguyễn Xuân Hoàn		Thư kí	Toán - Lí
9	Nguyễn Trọng Đồng			Mĩ thuật
10	Hoàng Thị Quế Anh		Thiết bị	Toán - Lí
11	Trần Thị Thanh Tịnh		Hiệu trưởng	Toán - Lí
II	TỔ KHTN			
1	Vũ Thị Nhung	TỔ KHTN	P.Hiệu trưởng	Hoá - Sinh
2	Vì Hà Thanh		Tổ trưởng tổ chuyên môn	Hóa - Sinh
3	Phạm Thị Thu Hà		Tổ phó tổ chuyên môn	
4	Nguyễn Đức Biên			Tiếng anh
5	Triệu Thị Gái			Hóa - Sinh
6	Kim Thị Thập			Địa - Sinh
7	Nguyễn Thế Long			Âm nhạc
8	Nguyễn Thị Kim Anh			Tiếng anh
9	Nguyễn Thị Chung			Sinh - Địa
III	TỔ KHXH			

1	Phạm Thị Quỳnh Ngọc	TỔ KHXH	Tổ trưởng chỉ đạo chung	Văn - Sử
2	Phạm Tuyết Thu		Tổ phó tổ CM	Văn - Sử
3	Quàng Thị Kim			Văn - Sử
4	Cao Thị Thu			Văn
5	Hà Thị Loan			Văn - Sử
6	Đặng Thị Kim thoa			Văn - Sử
7	Lê Thị Mai Hương		Thư viện	Sử - Địa
8	Tạ Thị Nành		Phó Hiệu trưởng	Văn - Sử
9	Hà Xuân Quân			GDTC
10	Bùi Đức Chung			GDTC
11	Lò Thị Thúy Nga		Tổng phụ trách đội	CT XH
12	Vũ Thị Thiện			Văn - Sử
IV	TỔ VĂN PHÒNG	TỔ VĂN PHÒNG	Tổ trưởng	
1	Nguyễn Thị An			Y tế
2	Lê Tòng Kim Phượng			Kế toán
3	Đào Đức Chương			Bảo vệ
4	Nguyễn Văn Dũng			Bảo vệ

Nam:	10
Nữ:	26
Dân tộc:	4
Đảng viên:	28

UBND PHƯỜNG MUỜNG THANH
TRƯỜNG THCS NAM THANH

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ GIÁO VIÊN, NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện từ ngày 19 /1/2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCSNT ngày tháng năm 2025)

STT	Họ tên	Phân công Chuyên môn, Chủ nhiệm	Bồi dưỡng HSG	Bồi dưỡng học sinh chưa đạt	Số tiết kiêm nhiệm				Số tiết giảng dạy	Tổng số tiết theo qui định, biên chế	Tổng số tiết	Tổng số tiết tăng giờ
					Tổng số	Trong đó						
						Tổ trưởng, tổ phó	Chủ nhiệm	Kiểm nhiệm khác				
1	2	3	4	4	5	6	7	8	9	10	11	
I	BAN GIÁM HIỆU											
1	Trần Thị Thanh Tĩnh	Chỉ đạo hoạt động giáo dục chung trong nhà trường theo quyết định phân công nhiệm vụ của Ban giám hiệu; Dạy HĐTN - HN 8A1 (2t)							2,0	2	2,0	0,0
2	Vũ Thị Nhung	Chỉ đạo hoạt động giáo dục chung trong nhà trường theo quyết định phân công nhiệm vụ của Ban giám hiệu; dạy môn KHTN (H) khối 6 (3t); HĐTN -HN 9A3(1t)	0			0	0	0	4,0	4	4,0	0,0
3	Tạ Thị Nành	Chỉ đạo hoạt động giáo dục chung trong nhà trường theo quyết định phân công của Ban giám hiệu; Giảng dạy GD CD khối 8(4t)			0				4,0	4	4,0	0,0

II	TỔ KHTN											
1	Vi Hà Thanh	TTCM (3t); KHTN (S) khối 9 (3t); KHTN (H) 8A1, 8A4 (2t); KHTN (H) khối 7 (3t); HĐTN-HN 8A4(1t); Bồi dưỡng HS chưa đạt KHTN(Hoá 8- 3t); Chủ nhiệm 8A4 (4t); Thủ quỹ+ Ban Chi uỷ Chi bộ	3		7	3	4	0	9,0	19	19,0	0,0
2	Triệu Thị Gái	KHTN (H) khối 9 (4,5t); KHTN (H) 8A2, 8A3 (2t); KHTN (S) 8A1 (1,5t); Chủ nhiệm 9A1 (4t); HĐTN-HN 9A1 (3t); HĐTN-HN 9A3(2t); Bồi dưỡng HS chưa đạt KHTN(Hoá 9- 3t)	3		4	0	4	0	13,0	19	20,0	1,0
3	Kim Thị Thập	LS&ĐL (Đ) khối 8 (6t), KHTN (S) khối 7 (4,5t); KHTN (S) 8A2, 8A3, 8A4 (4,5t); LS&ĐL (Đ) 9A1 (1,5t); GDĐP khối 8(2t);	0			0	0	0	18,5	19	18,5	-0,5
4	Nguyễn Thị Kim Anh	Tiếng anh khối 7 (9t); Tiếng anh khối 9 (9t); Bồi dưỡng HSG môn Tiếng anh 7 (4t)	4		0	0	0	0	18,0	19	22,0	3,0
5	Nguyễn Đức Biên	Tiếng anh khối 6(9t): Tiếng anh khối 8 (12t); Bồi dưỡng HSG Tiếng anh 6, 8 (8t)	8		0	0	0	0	21,0	19	29,0	10,0

6	Nguyễn Thế Long	Âm nhạc khối 6,7,8,9 (13t); Công nghệ 8A1,2(3t); Dạy môn năng khiếu buổi 2(3t);Phụ trách âm thanh trong các buổi Hoạt động	3		0	0	0	0	16,0	19	19,0	0,0
7	Nguyễn Thị Chung	LS&ĐL (Đ) 9A2, 9A3 (3t); LS&ĐL (Đ) khối 6 (4,5t); Chủ nhiệm 6A1 (4t); HĐTN-HN 6A1 (3t); GDĐP khối 8(2t); HĐTN 8A4(2t)			4	0	4	0	14,5	19	18,5	-0,5
8	Phạm Thị Thu Hà	TPCM (1t); LS&ĐL (Đ) khối 7 (4,5t); KHTN (S) khối 6 (4,5t); HĐTN-HN 7A3 (3t); GDĐP 6(1,5t) ; Chủ nhiệm lớp 7A3 (4t)	0		5	1	4	0	13,5	19	18,5	-0,5
III	TỔ TOÁN TIN											
1	Phạm Thị Bầy	Tổ trưởng CM (3t); Toán 8A1, 6A1(8t); Bồi dưỡng HSG toán 6, 8 (8t); Hỗ trợ công tác PCCC cơ sở; Ban Chi uỷ phụ trách công tác Kiểm tra giám sát Chi bộ	8		3	3			8,0	19	19,0	0,0
2	Vũ Thị Thu Hằng	Chủ nhiệm 9A2(4t); Toán 9A2,3 (8t); Ôn thi vào 10(6t); Tổ phó CM(1t);	6		5	1	4		8,0	19	19,0	0,0

3	Hoàng Quế Anh	Toán 6A3(4t); Phụ trách 2 phòng bộ môn 1,2 (6t); KHTN 8A3,4(Lí- 3t); KHTN6A1(1,5t); HĐTNHN 6A3(3t); GDĐP khối 6(1,5t)			6			6	13,0	19	19,0	0,0
4	Nguyễn Thị Thu Hà	Chủ nhiệm 7A1(4t); Toán 7A1(4t); Toán 9A1(4t); Bồi dưỡng HSG toán 7 (4t); Ôn thi vào 10(3t)	7		4		4		8,0	19	19,0	0,0
5	Trần Thị Hằng	Toán 6A2(4t); Tin khối 6 (3t); Tin 7A2,3(2t); Công nghệ khối 9(4,5t); HĐTNHN 7A1 (3T); Bồi dưỡng HS chưa đạt môn Toán 6(3t)	3		0				16,5	19	19,5	0,5
6	Vũ Anh Tuấn	Tin khối 8,9(7t); Tin 7A1(1t); Quản lí phòng Tin+ CSDL+ Công tác phổ cập (3t); Công nghệ khối 6, 7(6t); GDĐP khối 7(1,5t)			3			3	15,5	19	18,5	-0,5
7	Nguyễn Xuân Hoàn	Toán 8A4 (4t); KHTN 8A1,2(Lí - 3t); Công nghệ 8A3,4(3t); HĐTNHN 8A1(1t);phụ trách hỗ trợ HSKT + Quản lí phần mềm Edu + Phòng họp trực tuyến+ TKB(3t); Phụ trách công tác Tư vấn tâm lí học đường(4t); Thư kí; Hỗ trợ đ/c Tịnh môn HĐTN-HN8A1 khi đ/c Tịnh đi công tác	3		7			7	11,0	19	21,0	2,0
8	Nguyễn Trọng Đồng	Mĩ thuật khối 6,7,8,9 (13t); HĐTN HN 7A2(3t); Bồi dưỡng HS năng khiếu buổi 2(3t)	3		0				16,0	19	19,0	0,0

9	Trần Lệ Thủy	Chủ nhiệm 7A2(4t); Toán 7A2, 7A3(8t); KHTN (Lí)9A1, 9A2,9A3(4,5t); GDĐP khối 9(1,5t)	3		4		4		14,0	19	21,0	2,0
10	Phạm Xuân Chung	Toán 8A2,A3 (8t); KHTN 6A2,3(Lí - 3t); KHTN 7 khối (Lí - 4,5t); Bồi dưỡng HS năng khiếu(3t)	3		0				15,5	19	18,5	-0,5
IV	TỔ KHXH										0,0	0,0
1	Phạm Thị Quỳnh Ngọc	Văn 8a1(4 T) + Văn 9a1 (4t);Chủ nhiệm 8a1 (4t) + Tổ trưởng (3T); Bồi dưỡng HSG văn 8(4t); ôn thi vào 10(3t); Ban Chi uỷ Chi bộ phụ trách công tác Báo cáo và Kiểm tra - giám sát Chi bộ	7		7	3	4		8,0	19	22,0	3,0
2	Phạm Tuyết Thu	Văn 9a3,9a2(8T);Ôn thi vào 10(6t); Chủ nhiệm 9a3 (4t); Tổ phó (1t); Hỗ trợ đ/c Nành môn GDCD 8 khi đ/c Nành đi công tác	6		5	1	4		8,0	19,0	19,0	0,0
3	Hà Thị Loan	Ngữ văn 6A1, 8a2 (8t); GDCD khối 9(3t); Chủ nhiệm 8a2 (4t); Bồi dưỡng HSG văn 6(4t)	4		4		4		11,0	19	19,0	0,0

4	Cao Thị Thu	Ngữ văn 8a3, 7a1 (8T); Chủ nhiệm 8a3(4 t); GDĐP khối 7 (1,5t); GDĐPkhối 9(1,5t); Bồi dưỡng HSG Văn 7 (4T); Phụ trách công tác văn thư+Hỗ trợ công tác đội (3t)	4		7		4	3	8	19	19,0	0,0
5	Đặng Thị Kim Thoa	Văn 7A2, 7A3 (8) ; GDĐP 6 (3 t); GDĐP khối 7 (1,5t); GDĐPkhối 9(1,5t) ; Bồi dưỡng HS chưa đạt môn văn 7(3t); Tăng cường 4 tiết	3		0				18	19	21,0	2,0
6	Quàng Thị Kim	Ngữ văn 6a2 (4t); CN 6a2 (4t) ; LS&ĐL khối 6 (Phân môn Lịch sử)(4,5); HĐTNHN 6a2(3t); Bồi dưỡng HS chưa đạt môn văn 6(3t) Phụ trách phòng bộ môn Tiếng anh(3t) + Phụ trách trang Web; trang Facebook ; Phụ trách công tác hội chữ thập đỏ	3		7		4	3	11,5	19	21,5	2,5
7	Lê Thị Mai Hương	LS&ĐL khối 7,8 (Phân môn Lịch sử- 10,5t) ; Sử 9a2(1.5t); HĐTN-HN9A2 (3t); Thư viện (3t)			3			3	15,0	19	18,0	-1,0
8	Hà Xuân Quân	Giáo dục thể chất khối 8A(8t); Dạy môn năng khiếu buổi 2(3t); Tăng cường 8 tiết	3		0				16,0	19	19,0	0,0
9	Lò Thị Thúy Nga	TPT Đội (13t); HĐTNHN 8A2 ,3(6 t); Bồi dưỡng đội văn nghệ nhà trường			13			13	6,0	19	19,0	0,0

10	Bùi Đức Chung	Giáo dục thể chất khối 6, 7 , 9 (18T); Dạy môn năng khiếu buổi 2(3t)	3		0				18,0	19	21,0	2,0
11	Vũ Thị Thiện	Văn 6A3, 8a4 (8t); LS&ĐL 9A1,3(Sử-3t); GD&CD khối 7(3 t); Chủ nhiệm 6A3(4t)	2		4		4		14,0	19	20,0	1,0
IV	TỔ VĂN PHÒNG											0,0
1	Nguyễn Thị An	TT văn phòng; Y tế; công tác ATTH; công tác Văn thư; công tác văn phòng										0,0
2	Lê Tòng Kim Phụng	Kế toán; phụ trách phòng phô tô, công tác văn phòng										0,0
3	Đào Đức Chương	Bảo vệ; thực hiện công tác văn phòng										0,0
4	Nguyễn Văn Dũng	Bảo vệ; thực hiện công tác văn phòng										0,0

Trần Thị Thanh Tịnh

Hỗ trợ các CV của tổ khi TT phân công

Hỗ trợ các CV của tổ khi TT phân công

Hỗ trợ các CV của tổ khi TT phân công

Tăng cường Thứ 3 (tiết 3,4); Thứ 4(tiết 4); Thứ 5(tiết 4)

Hỗ trợ các CV của tổ khi TT phân công

10000

Tăng cường thứ 3;5

Hỗ trợ các CV của tổ khi TT phân công

PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY THEO KHỐI LỚP - NĂM HỌC 2025-2026

	văn	sử	địa	toán	lí	hóa	sinh	GDCD	CN	TD	T.A	Tin	Nhạc	M.T	HĐTN-HN	GDDP	
	Loan	Lịch sử-Địa lí		Bảy	KHTN			Thoa	Tuấn	B. Chung	Biên	T.Hằng	Long	Đồng	N.Chung	Q.Anh	P.Hà
		Kim	N.Chung		Q.Anh	Nhung	P.Hà										
6A1	Loan	Kim	N.Chung	T.Hằng	P.Chung	Nhung	P.Hà	Thoa	Tuấn	B. Chung	Biên	T.Hằng	Long	Đồng	Kim	Q.Anh	P.Hà
6A2	Kim	Kim	N.Chung	Q.Anh	P.Chung	Nhung	P.Hà	Thoa	Tuấn	B. Chung	Biên	T.Hằng	Long	Đồng	Q.Anh	Q.Anh	P.Hà
6A3	Thiện	Kim	N.Chung	Q.Anh	P.Chung	Nhung	P.Hà	Thoa	Tuấn	B. Chung	Biên	T.Hằng	Long	Đồng	Q.Anh	Q.Anh	P.Hà
HSG	Loan			Bảy							Biên						
7A1	C.Thu	L.Hương	P.Hà	N.Hà	P.Chung	Thanh	Thập	Thiện	Tuấn	B. Chung	K.Anh	Tuấn	Long	Đồng	T.Hằng	Thoa	Tuấn
7A2	Thoa	L.Hương	P.Hà	Thủy	P.Chung	Thanh	Thập	Thiện	Tuấn	B. Chung	K.Anh	T.Hằng	Long	Đồng	Đồng	Thoa	Tuấn
7A3	Thoa	L.Hương	P.Hà	Thủy	P.Chung	Thanh	Thập	Thiện	Tuấn	B. Chung	K.Anh	T.Hằng	Long	Đồng	P.Hà	Thoa	Tuấn
HSG	C.Thu			N.Hà							K.Anh						
8A1	Ngọc	L.Hương	Thập	Bảy	Hoàn	Thanh	Gái	Nành	Long	Quân	Biên	Tuấn	Long	Đồng	Tinh - Hoàn	N.Chung	Thập
8A2	Loan	L.Hương	Thập	P.Chung	Hoàn	Gái	Thập	Nành	Long	Quân	Biên	Tuấn	Long	Đồng	Nga	N.Chung	Thập
8A3	C.Thu	L.Hương	Thập	P.Chung	Q.Anh	Gái	Thập	Nành	Hoàn	Quân	Biên	Tuấn	Long	Đồng	Nga	N.Chung	Thập
8A4	Thiện	L.Hương	Thập	Hoàn	Q.Anh	Thanh	Thập	Nành	Hoàn	Quân	Biên	Tuấn	Long	Đồng	Thanh - N.Chung	N.Chung	Thập
HSG	Ngọc			Bảy							Biên						
9A1	Ngọc	Thiện	Thập	N.Hà	Thủy	Gái	Thanh	Loan	T.Hằng	B. Chung	K.Anh	Tuấn	Long	Đồng	Gái	Thoa	Thủy
9A2	T.Thu	L.Hương	N.Chung	V.Hằng	Thủy	Gái	Thanh	Loan	T.Hằng	B. Chung	K.Anh	Tuấn	Long	Đồng	L.Hương	Thoa	Thủy
9A3	T.Thu	Loan	N.Chung	V.Hằng	Thủy	Gái	Thanh	Loan	T.Hằng	B. Chung	K.Anh	Tuấn	Long	Đồng	Gái	Thoa	Thủy
HSG	T.Thu	Loan	N.Chung	V.Hằng	Thủy	Gái	Thanh				K.Anh	Tuấn					

c.nhiệm
N.Chung
Kim
Thiên
N.Hà
Thủy
P.Hà
Ngọc
Loan
C.Thu
Thanh
Gái
V.Hàng
T.Thu

HƯỚNG DẪN DẠY MÔN GDDP

Nội dung giáo dục địa phương khối 6/Lĩnh vực	Số tiết	Số tiết thực hiện	Tổ CM phụ trách	Giáo viên dạy	Tổng số tiết/khối lớp
Kỳ 1	18	18			
Văn hoá	7	7	Toán - Tin		21
Lịch sử	8	8	Toán - Tin		24
Chính trị xã hội	3	3	Toán - Tin		9
Kỳ 2	17	17			
Địa lí	5	5	KHTN		15
Kinh tế hướng nghiệp	7	7	KHTN		21
Môi trường	5	5	KHTN		15
Nội dung giáo dục địa phương khối 7/Lĩnh vực	Số tiết	Số tiết thực hiện	Tổ CM phụ trách		
Kỳ 1	18	18			
Văn hoá	7	7	Toán - Tin		28
Lịch sử	8	8	KHXXH		32
Chính trị xã hội	3	3	Toán - Tin		12
Kỳ 2	17	17			
Địa lí	5	5	KHXXH		20
Kinh tế hướng nghiệp	7	7	Toán - Tin		28

Môi trường	5	5	KHXX		20
Nội dung giáo dục địa phương khối 8/Lĩnh vực	Số tiết	Số tiết thực hiện	Tổ CM phụ trách		
Kỳ 1	18	18			
Văn hoá	7	7	Toán - Tin		21
Lịch sử	8	8	KHTN		24
Chính trị xã hội	3	3	KHTN		9
Kỳ 2	17	17			
Địa lí	5	5	KHTN		15
Kinh tế hướng nghiệp	7	7	Toán - Tin		21
Môi trường	5	5	Toán - Tin		15
Nội dung giáo dục địa phương khối 9/Lĩnh vực	Số tiết	Số tiết thực hiện	Tổ CM phụ trách		
Kỳ 1	18	18			
Văn hoá	7	7	Toán - Tin		21
Lịch sử	8	8	KHXX		24
Chính trị xã hội	3	3	Toán - Tin		9
Kỳ 2	17	17			
Địa lí	5	5	KHXX		15

Kinh tế hướng nghiệp	7	7	Toán - Tin		21
Môi trường	5	5	KHXX		15